

### DANH SÁCH SINH VIÊN

**Danh sách 3: sinh viên đã đăng kí online nhưng chưa nộp hồ sơ đề nghị miễn/giảm học phí trong HKII, 2024-2025: đề nghị nộp hồ sơ trước ngày 20/02/2025**

| STT | Mã sinh viên | Họ và tên              | Ngày sinh  | Ngành học                               | Dân tộc | Đối tượng Sv kê khai                                                                                                                                                                                    | SV đề nghị hưởng chính sách | Kết quả xét lần 1 |
|-----|--------------|------------------------|------------|-----------------------------------------|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|-------------------|
| 1.  | 23021385     | Bùi Mạnh Dũng          | 13/09/2005 | Công nghệ hàng không vũ trụ             | Mường   | Sinh viên mồ côi bố hoặc mẹ và người còn lại không có khả năng nuôi dưỡng                                                                                                                               | Miễn HP (SV chuẩn)          | Thiếu hồ sơ       |
| 2.  | 22021226     | Quách Việt Anh         | 22021226   | Công Nghệ Thông Tin                     | Mường   | Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền | Giảm 70% HP (SV chuẩn)      | Thiếu hồ sơ       |
| 3.  | 22028134     | Nguyễn Phạm Việt Quang | 05/08/2004 | Khoa học máy tính                       | Kinh    | Sinh viên thuộc các đối tượng của các chương trình, đề án được miễn học phí theo quy định của Chính phủ                                                                                                 | Giảm 50% HP (SV TT23)       | Thiếu hồ sơ       |
| 4.  | 23020682     | Châu Khánh Ly          | 22/09/2005 | Công nghệ thông tin ĐHTT Nhật Bản       | Tày     | Sinh viên là người dân tộc thiểu số có cha/mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo                                                                                | Miễn HP (SV chuẩn)          | Thiếu hồ sơ       |
| 5.  | 24021907     | Chu Văn Nghĩa          | 15/04/2006 | Cộng nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông | Nùng    | Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền | Giảm 70% HP (SV chuẩn)      | Thiếu hồ sơ       |
| 6.  | 24022903     | Lang Văn Quân          | 22/09/2006 | Kỹ thuật robot                          | Thái    | Sinh viên là người dân tộc thiểu số có cha/mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo                                                                                | Miễn HP (SV chuẩn)          | Thiếu hồ sơ       |